

TRAO ĐỔI

TRAO ĐỔI TIẾP VỀ CUỐN SÁCH GIÁO KHOA SINH HỌC 9

Lê Thành Lân*

LTS: Sau khi đăng bài “Một cuốn sách giáo khoa phổ thông không ổn” của tác giả Lê Thành Lân trên Tạp chí *Nghiên cứu và Phát triển* số 4 (63).2007, chúng tôi nhận được văn bản trả lời của PGS TS Nguyễn Quang Vinh, Tổng chủ biên cuốn *Sinh học 9* (do ông Lê Thành Lân gửi). Để tiếp tục làm sáng tỏ vấn đề, Tạp chí *Nghiên cứu và Phát triển* xin giới thiệu cùng độc giả văn bản trả lời của PGS TS Nguyễn Quang Vinh và ý kiến trao đổi lại của tác giả Lê Thành Lân. Đây không chỉ là việc trao đổi giữa những người có liên quan đến vấn đề đang tranh luận, mà còn là những thông tin hữu ích giúp các thầy cô giáo tham khảo thêm khi giảng dạy và Nxb Giáo dục có cơ sở để xem xét, thẩm định lại nội dung cuốn *Sinh học 9* khi tái bản.

VĂN BẢN TRẢ LỜI CỦA PGS TS NGUYỄN QUANG VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----oOo-----

Kính gửi :

– NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

– TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN

Tên tôi là : Nguyễn Quang Vinh, Tổng Chủ biên SGK *Sinh học 9*.

Sau khi đọc kĩ bài viết “Một cuốn sách giáo khoa phổ thông không ổn” của Lê Thành Lân công tác tại Viện Công nghệ Thông tin, trước hết cảm ơn tác giả bài báo và chúng tôi cũng xin có một số ý kiến trả lời sau đây :

1. Các ý kiến về chuyên môn Sinh học

– Đoạn viết trong trang 88 hoàn toàn chính xác về phương diện khoa học. Luật hôn nhân và gia đình quy định “một vợ một chồng” là có cơ sở sinh học, cơ sở di truyền. Vì trong giảm phân, để hình thành giao tử thì theo quy luật số lớn tỉ lệ đó là 1 : 1 (X : Y). Do đó, nếu một chồng nhiều vợ hay ngược lại thì sẽ gây nên sự mất cân bằng trong xã hội (xem bảng 30.1 trang 87 – dòng in đậm). Đây không những là vấn đề Sinh học mà còn là vấn đề kế hoạch hoá gia đình được lồng ghép trong chương trình Sinh học 9. Vì vậy, tác giả bài báo yêu cầu bỏ hẳn cụm từ “hôn nhân một vợ một chồng” là không thể chấp nhận được.

Ở đây, tác giả còn có một ý kiến là thêm chữ **cùng** vào trước chữ **huyết thống**. Khi 2 người có cùng huyết thống người ta mới nói 2 người có **quan hệ huyết thống**. Vì vậy, viết như SGK đã đủ nghĩa. Tuy nhiên, nếu thêm chữ **cùng** như ý tác giả bài báo chúng tôi thấy cũng tốt vì nó nhấn mạnh cho người đọc. Chúng tôi tiếp thu ý kiến này và sẽ sửa SGK khi tái bản.

– Đoạn viết trong trang 92 như sách giáo đã đủ chính xác. Ý thứ nhất được tác giả bài báo sửa lại thành “Nếu vào tế bào động vật, hoặc thực vật hay nấm men, thì ADN tái tổ hợp được gắn vào NST của tế bào nhận, rồi tự nhân đôi, truyền qua các thế hệ tế bào tiếp theo qua các cơ chế phân bào, chỉ huy tổng hợp prôtêin đã mã hoá trong đoạn đó”. Cách diễn đạt này làm cho người đọc hiểu rằng “ADN tái tổ hợp khi vào được tế bào động vật, thực vật và nấm men **nhất thiết** sẽ được gắn vào NST của tế bào nhận. Viết như SGK tránh được sự hiểu nhầm này. Ý thứ hai tác giả sửa lại thành “Đoạn ADN của tế bào cho **khi** vào đến tế bào vi khuẩn, có thể tồn tại cùng với thể truyền, độc lập với NST của tế bào nhận, nhưng vẫn có khả năng tự nhân đôi và chỉ huy tổng hợp prôtêin tương ứng”. Chúng tôi không dùng cụm từ “khi vào đến tế

* Thành phố Hà Nội

bào vi khuẩn" vì chữ **đến** ở đây chưa quán triệt được ý "ADN đã được **vào trong** tế bào vi khuẩn". Nếu chữa theo ý tác giả bài báo thì từ chính xác khoa học lại trở thành không chính xác, không chặt chẽ về phương diện khoa học.

2. Ý kiến về vấn đề danh pháp

Vấn đề danh pháp là vấn đề lớn, để giải quyết triệt để nhiều khía cạnh về danh pháp của tất cả các môn học cần phải có một hội đồng danh pháp mang tính quốc gia. Tuy nhiên, khi chưa thực hiện được ở tầm vĩ mô như vậy, chúng ta phải tìm giải pháp phù hợp. Với học sinh phổ thông (như học sinh lớp 9), cần dùng danh pháp theo cách phiên âm đã được việt hoá (cũng tiện cho cả giáo viên đã quen sử dụng). Do đó, chẳng hạn với Axit Đêôxi Ribônucleic, ta viết tắt là **ADN**; Axit Ribônucleic viết tắt là **ARN**, ... Với sinh viên đại học, vì họ **đã** có trình độ cao hơn nên có thể dùng cách viết tắt theo nguyên bản tiếng Anh (thứ tiếng thông dụng nhất cho khoa học ... hiện nay).

3. Ý kiến về việc chọn đội ngũ tác giả viết SGK

Riêng về ý kiến này, chúng tôi cho rằng, việc dùng từ ngữ của tác giả bài báo chưa hoàn toàn dễ nghe. Nói đến lí thuyết dùng người tài thì đã có rất nhiều các học giả, các lãnh tụ đã tổng kết như Khổng Tử, Hồ Chí Minh, ... một kinh nghiệm nhỏ về việc chọn người của tác giả bài báo chưa hẳn khái quát được mọi trường hợp. Đội ngũ tác giả của SGK Sinh học 9 đều là PGS. TS đã có mấy chục năm giảng dạy và nghiên cứu tại đại học và các viện nghiên cứu. Lẽ nào lại không xứng đáng. Tất nhiên, có thể họ có thiếu sót, nhưng nếu vậy thì chỉ cần trao đổi những chỗ thiếu sót để cùng bàn bạc là đủ.

Cuối cùng : Việc góp ý kiến trao đổi là rất cần thiết và là quyền của mọi công dân trong xã hội. Điều đó giúp cho khoa học và xã hội phát triển. Một lần nữa, chúng tôi xin cảm ơn tác giả bài báo. Chúng tôi thiết nghĩ rằng, các khía cạnh tế nhị về từ ngữ và cách diễn đạt các kiến thức chuyên môn nhiều khi phải có chuyên môn sâu mới quán triệt được. Tác giả bài báo là một chuyên gia về công nghệ có thể có những ý kiến không xác đáng về Di truyền học cũng là điều dễ hiểu. Vì vậy, tuy có mất thời gian nhưng chúng tôi vẫn cố gắng thu xếp để trao đổi nhằm giúp người đọc sáng tỏ hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2007

Người viết



PGS. TS. Nguyễn Quang Vinh

Ý KIẾN TRAO ĐỔI CỦA TÁC GIẢ LÊ THÀNH LÂN

Tôi đã nhận được lá thư của PGS TS Nguyễn Quang Vinh gửi Nxb Giáo dục và Tạp chí *Nghiên cứu và Phát triển* ký ngày 11 tháng 12 năm 2007 (từ đây tôi sẽ viết tắt là **Lá thư**) (do Nxb gửi tới) và lá thư cảm ơn của TS Lê Hữu Tĩnh, Phó Tổng biên tập, thay mặt Nxb ký ngày 09/01/2008 gửi cho tôi. Tôi xin trân trọng cảm ơn PGS Vinh và TS Tĩnh đã có lời phúc đáp.

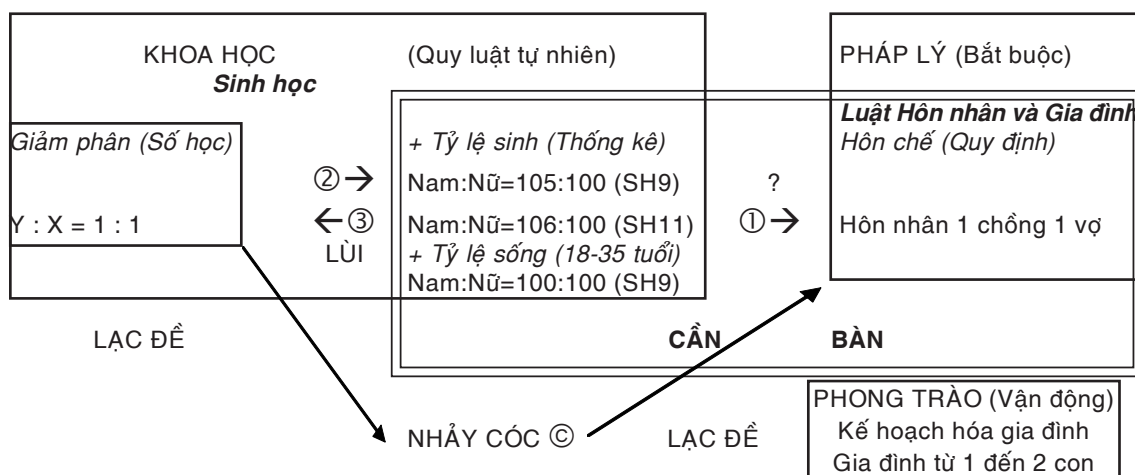
Vì chưa nhất trí với nội dung **Lá thư**, nên tôi viết bài này để trao đổi với PGS Vinh và lần này, tôi viết chi tiết hơn, không phải vì muốn "chẻ sợi tóc làm tư". Trong khoa học, nhất là khoa học tự nhiên, xưa nay ở ta ít có sự phê bình và càng ít phải tranh luận vì nó rất cụ thể, khi chỗ sai được nhắc đến, mọi người rất dễ nhận ra. Việc phải viết bài trao đổi này, đối với tôi là một việc làm "cực

chẳng đã”, nhưng không thể không “đi đến cùng”. Nếu như đối với các sách báo khác thì một vài chi tiết có thể bỏ qua, nhưng với sách giáo khoa phổ thông thì không thể như vậy được. Đây cũng không phải chỉ là câu chuyện giữa tôi với các tác giả sách *Sinh học 9* (SH 9), mà còn có vai trò của nhà xuất bản. Nhà xuất bản có thể là người trong cuộc, nhưng cũng có thể là trọng tài. Với vai trò thứ hai, nhà xuất bản có thể mời các phản biện cho khách quan. Tôi tin rằng được như thế thì chúng ta sẽ nhanh chóng đi đến kết luận cuối cùng. Vấn đề tôi nêu ra không chỉ dừng lại ở khía cạnh khoa học và văn học, mà trước hết là về **phương pháp luận**, là việc chúng ta cần trang bị cho con em chúng ta một tư duy khoa học.

Trước hết tôi xin nhấn mạnh là, trong bài viết «Một cuốn sách giáo khoa phổ thông không ổn» đăng trên Tạp chí *Nghiên cứu và Phát triển* số 4 (63).2007 (sau đây viết tắt là **Bài viết**) của mình, tôi phê bình cuốn sách giáo khoa SH 9 chủ yếu trên 2 lĩnh vực: khoa học và văn học. Giờ đây tôi xin nhấn mạnh 2 lĩnh vực đó, những nội dung khác chỉ lướt qua.

Trong một **Lá thư** ngắn, PGS Vinh đã mở rộng vấn đề một cách thái quá, và đó là một chiến lược không khéo léo và không hợp lý. Chúng ta nên thu nhỏ nội dung lại, nếu có mở rộng thì rồi cuối cùng cũng phải thu về điều mấu chốt để kết thúc.

Để minh họa cho lập luận của mình, tôi xin đưa ra sơ đồ sau.



Nội dung chính **cần bàn** là một câu tôi trích dẫn từ trang 88 của SH9 nằm trong **vùng đóng khung đậm**, nó là miền giao nhau giữa hai lĩnh vực: khoa học và pháp lý. Thu hẹp lại là giữa Sinh học và Luật Hôn nhân và Gia đình. Cụ thể hơn là giữa tỷ lệ sinh và hôn chế; cũng có thể là giữa tỷ lệ sống ở tuổi 18-35 (nếu theo dòng in đậm trong bảng 30.1 của sách SH9 thì tỷ lệ này là Nam:Nữ=100:100 - một tỷ lệ “rất đẹp”) và hôn chế. Mấu chốt là câu hỏi: *Có hay không có mối quan hệ nhân quả giữa tỷ lệ sinh và hôn nhân 1 chồng 1 vợ?* Mọi bàn luận vượt ra khỏi khung này đều cần có lý do xác đáng, nếu không sẽ là một sự mở rộng vô lối và một sự lảng tránh thiếu trách nhiệm. Nếu tranh luận bình đẳng và dân chủ thì không thể lảng tránh được, chỉ kéo dài cuộc tranh luận ra một chút mà thôi.

Vì câu này là đối tượng chính của cuộc thảo luận nên cần trích dẫn lại:

“Di truyền học người đã giải thích quy định trong luật Hôn nhân và Gia đình “những người có quan hệ huyết thống trong vòng 4 đời không được kết hôn với nhau” và cho thấy hôn nhân một vợ một chồng, phụ nữ tuổi đã cao không nên sinh con là có cơ sở sinh học”.

Trong **Bài viết** tôi tập trung vào vấn đề “hôn nhân một vợ một chồng”; giờ đây, trong **Lá thư**, PGS Vinh **mở rộng** thêm một lĩnh vực mới là **kế hoạch hóa gia đình** thông qua câu: *“Đây không chỉ là vấn đề Sinh học mà còn là vấn đề kế hoạch hóa gia đình được lồng ghép trong chương trình Sinh học 9”*. Câu văn tôi trích dẫn và bình luận không nói về kế hoạch hóa gia đình; vậy là PGS Vinh đã lạc đề. Hoặc là PGS Vinh đã không đọc kỹ **Bài viết** của tôi, cũng như câu văn mà tôi trích dẫn; hoặc là PGS Vinh đã lảng tránh nhằm hướng người đọc sang một lĩnh vực khác để làm loãng vấn đề.

Luật Hôn nhân và Gia đình là thuộc về vấn đề pháp lý; nó dựa trên những chuẩn mực đạo đức, định chế xã hội... và có cơ sở khoa học, nhưng không phải dựa vào Di truyền học; nội dung của nó mang tính bắt buộc.

Còn kế hoạch hóa gia đình là một chủ trương chính sách, một phong trào rộng lớn mà một trong những nội dung chủ yếu của nó là: “Mỗi gia đình chỉ **nên** sinh từ 1 đến 2 con”, có tính chất vận động, chứ không mang tính bắt buộc. Nếu bàn sâu hơn về mối quan hệ giữa 3 lĩnh vực này sẽ mất rất nhiều giấy mực mà lại càng lạc đề, nên tôi xin tạm dừng ở đây.

Ở đoạn này, **Bài viết** chỉ đặt câu hỏi có hay không có mối quan hệ nhân quả: Tỷ lệ sinh (hoặc sống từ 18 đến 35) ① → Hôn nhân 1 vợ 1 chồng thông qua Di truyền học. Tôi cho rằng Di truyền học không giải thích được mối quan hệ đó và còn đưa ra 3 thí dụ “coi như nêu thắc mắc để các tác giả và độc giả cùng bàn bạc”. Đáng tiếc là PGS Vinh đã không nêu ra một lập luận nào để chứng minh cho tính đúng đắn của mối quan hệ đó và còn lảng tránh việc bàn luận về 3 thí dụ mà tôi đã nêu ra.

Cần chú ý rằng: Lập luận theo quan hệ “tỷ lệ sinh ① → hôn chế” tiềm ẩn một nguy cơ “tự phá sản”; bởi nó dựa vào một bảng thống kê “ở một quốc gia trải qua hàng chục năm không có chiến tranh, không có biến động địa chất và dịch bệnh lớn” (SH 9, trang 87), đó không phải hoàn cảnh nước ta. Tỷ lệ (Nam : Nữ) ở ta hiện nay cao hơn con số đó và rất có thể sau này sẽ cao hơn nữa; chẳng lẽ quan hệ hôn phối 1 chồng 1 vợ phải thay đổi đi cho thích hợp với các tỷ lệ đó hay sao? Luật pháp nước ta cần xuất phát từ hoàn cảnh nước ta. Chắc chắn trước đây chúng ta cũng có các số liệu thống kê về vấn đề này. Vậy, tại sao không lấy các số liệu đó? Phải chăng chúng không như ý mình, nên các tác giả né tránh, không dùng nó cho lập luận khiến cường của mình? Còn đây là số liệu mới đăng trên báo Thanh niên, trang 2, số 87 (4478) thứ Năm, ngày 27/3/2008: “Tổng cục Dân số vừa cho biết tỷ số giới tính khi sinh của Việt Nam hiện nay ở mức **110 bé trai/100 bé gái**... Đáng lưu ý tại 16 tỉnh thành, chỉ số này lên đến **hơn 110 - 128 trai/100 gái**”. Vậy lập luận xuất phát từ tỷ số đẹp đã bị phá sản.

Vì sách giáo khoa chỉ được nêu những chân lý khoa học, nên để biện minh cho tính đúng đắn của luận điểm của mình, một cách đơn giản nhất, tác giả cần và chỉ cần dẫn tài liệu khoa học (sách hoặc tạp chí khoa học) đã chứng minh luận điểm đó, thậm chí có thể đó là một bài báo khoa học đã được đăng của một trong các tác giả SH 9, thì mới thuyết phục được các nhà khoa học. Nếu đây là

đây là một “phát hiện mới”, chưa có tài liệu khoa học nào nói tới, thì có 2 điều cần lưu ý: Một là, nó chưa phải là kiến thức phổ thông và cơ bản, thậm chí đó là điều đang còn tranh luận, nên chưa thể đưa vào chương trình trung học. Hai là, cần phải có một chứng minh chặt chẽ và giả sử như điều đó đúng thì việc chứng minh tất phải mất nhiều công sức và giấy mực. Cho nên một lập luận quá đơn giản như trong SH9 và nhất là một ý định “lồng ghép” như trong **Lá thư** của PGS Vinh là không thể chấp nhận được.

Trong **Lá thư**, PGS Vinh còn có một lập luận nữa theo kiểu *lùi* ($\leftarrow$ ③): xuất phát từ **tỷ lệ sinh, sống** (bảng 30.1 trang 87 SH 9) trở về **giảm phân**, rồi “nhảy cóc” (③ $\rightarrow$): từ **giảm phân** sang **hôn nhân 1 chồng 1 vợ**. Lập luận này cũng *lạc đề*.

Trước tiên ta bàn về lập luận kiểu TIẾN: **giảm phân** ② $\rightarrow$ **tỷ lệ sinh (sống)**. Ta biết: trong giảm phân ở người, không kể tế bào trứng, chỉ kể tinh trùng thì tỷ lệ mới là $(Y : X) = (1 : 1)$ và là **tất định**; ở đây không cần dùng đến “**quy luật số lớn**” trong xác suất thống kê như PGS Vinh nêu ra, mà chỉ dùng tính toán số học thông thường. Có thể quá trình tìm kiếm tỷ lệ này là một quá trình thực nghiệm lâu dài với rất nhiều số liệu, khi phân tích tập số liệu đó có thể phải dùng đến thống kê; nhưng sau khi quy luật đã được tìm thấy, thì kết quả không phải là số ngẫu nhiên và việc vận dụng quy luật là phép tính số học đơn giản. Vì vậy, câu: “*Theo quy luật số lớn tỉ lệ đó là $1 : 1 (X : Y)$* ” của PGS Vinh là **sai về phương pháp luận**. Tỷ lệ sinh (Nam : Nữ) = (105 : 100) (theo SH 9) hay (106 : 100) (theo *Sinh học 11* (SH11), năm 2006, trang 122), hay (110 - 128:100) (theo báo Thanh niên) và kể cả tỷ lệ sống ở tuổi 18-35 (Nam : Nữ) = (100 : 100) mới là kết quả thống kê mang tính “ngẫu nhiên” và theo luật số lớn, phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố: khu vực địa lý, quốc gia, thời điểm, điều kiện sống, tập tục, tâm lý, xã hội... và khoa học. Ta hãy nêu một thí dụ: do tiến bộ của khoa học và kỹ thuật, ngày nay dễ dàng phát hiện giới tính thai nhi sớm, lại dễ dàng nạo hút thai; với tâm lý muốn có con trai; cùng với việc hạn chế sinh con một cách gần như bắt buộc ở những năm trước đã khiến cho tỷ lệ sinh Nam/Nữ ở Trung Quốc cao hơn con số trên rất nhiều. Cách đây không lâu, ở Trung Quốc, do kiểm soát quá chặt chẽ số trẻ sinh của từng gia đình, nên nhiều người phá thai, đặc biệt là thai nhi nữ, thậm chí có những trẻ sơ sinh là nữ bị giết hại. Ở nước ta tỷ lệ Nam:Nữ=110:100 mà báo Thanh niên vừa đưa ra là đáng báo động. Vậy là quan hệ “giảm phân ② $\rightarrow$ tỷ lệ sinh” là có, nhưng không quyết định. Quan hệ này dựa trên cơ sở **khoa học**, “*một trong những lý do dẫn đến hiện tượng này là vì nhiễm sắc thể Y nhỏ và nhẹ hơn nhiễm sắc thể X nên các tinh trùng chứa nó có thể bơi nhanh hơn và thụ tinh với tế bào trứng nhiều hơn*” (SH11, trang 122). Nhưng điều ấy cũng không hoàn toàn chắc chắn, nếu người ta dùng đến **kỹ thuật**, chẳng hạn thay đổi môi trường khiến cho một loại tinh trùng nào đó không thích ứng, bị diệt nhiều hơn thì tỷ lệ đó sẽ thay đổi. SH11 viết: “*Thuyết nhiễm sắc thể xác định giới tính không loại trừ ảnh hưởng của các nhân tố môi trường trong và ngoài lên sự phân hóa giới tính*” (trang 124). Ta còn thấy một mối quan hệ có vẻ “ngược” là do công tác kế hoạch hóa gia đình ảnh hưởng đến tỷ lệ sinh như đã phân tích ở trên. Bởi thế, khoa học không phải luôn luôn là “đồng

minh” của đạo đức. Bom nguyên tử dựa trên thành quả của khoa học, nhưng nó phản đạo đức; còn việc vận dụng năng lượng nguyên tử vào mục đích sản xuất năng lượng là tiến bộ, là hòa bình, là đạo đức. Không vì bom nguyên tử xấu mà ta coi Nguyên tử học là phản động. Câu chuyện của quá khứ, quả thật tôi không biết, nhưng tôi suy diễn và đặt ra dưới dạng câu hỏi: Phải chăng do học thuyết Mendel - Morgan dẫn ta đến một hệ quả nào đó mà ta không mong muốn, nên ngày đó ta đã “khoác cho nó cái áo” phản động và vì vậy thế hệ chúng tôi không được học? Mọi sự vật đều có hai mặt, nhưng làm khoa học cần phải khách quan nhìn thấy cái lợi cái hại, đặc biệt phải tỉnh táo vận dụng nó. Nhưng tuyệt đối không được khiến cường lý giải nó theo ý muốn chủ quan của mình.

Đã vậy, lập luận *lùi* ($\leftarrow$ ③) “tỷ lệ sinh $\rightarrow$ giảm phân” càng không có cơ sở. Việc *nhảy cóc* “giảm phân $\odot \rightarrow$ hôn chế” xem ra là “ngọa mục”: từ $(Y : X) = (1 : 1)$ sang 1 chồng 1 vợ thật “rất đẹp”, nhưng hoàn toàn vô căn cứ, còn “xa vời” hơn quan hệ “tỷ lệ sinh ① $\rightarrow$ hôn chế” rất nhiều. Chứng minh quan hệ “giảm phân $\odot \rightarrow$ hôn chế” này hai lần khó hơn chứng minh quan hệ “tỷ lệ sinh ① $\rightarrow$ hôn chế”. Chắc là không thể làm được vì làm gì có quan hệ “một - một” đó. Cũng cần viết rằng: câu trích dẫn từ trang 88 SH9 không nhắc đến tỷ lệ giảm phân, nên đây cũng chỉ là “mẹo” của người tranh luận để lảng tránh mà thôi và cũng lạc đề như lập luận đầu.

Cần chú ý rằng: Không phải tất cả các tỷ lệ “đẹp” (100:100) đều là dẫn xuất từ nhau. Ngay ở sách SH9 này, ta có thể thấy giảm phân là (100:100), tiếp đến tỷ lệ sinh (105:100), rồi tỷ lệ sống ở tuổi 18-35 là (100:100). Ở đây, các mối liên hệ rất gần, nhưng có sự “trôi lên”, rồi lại “trụt xuống”, không dễ dùng một nguyên lý khoa học duy nhất để lý giải được, bởi nguyên nhân có nhiều. Chúng ta cần cảnh giác với cách **suy luận đơn giản và tùy tiện** này. Càng không nên dạy cho con em chúng ta cách tư duy đó. Những con số đưa vào SH9 về tỷ lệ sinh và tỷ lệ sống là các con số trung bình theo “luật số lớn” của thống kê qua một số lượng lớn các trường hợp trong **điều kiện cụ thể nhất định**, vì chúng phụ thuộc vào rất nhiều nguyên nhân. Thay đổi điều kiện “thí nghiệm” các kết quả sẽ khác nhau, điều đó lý giải tại sao SH9 cho tỷ lệ sinh là (105:100), SH11 cho là (106:100), báo Thanh niên là (110 - 128:100) đều đúng cả. Vậy lấy số liệu nào làm căn cứ cho Luật Hôn nhân và Gia đình đây? Rõ ràng không có gì làm chuẩn mực cả. Còn nếu muốn đánh giá đúng **mức độ ảnh hưởng của từng nguyên nhân (nhân tố)**, chúng ta phải tiến hành nhiều “loạt thí nghiệm” trong những “loạt điều kiện” khác nhau, rồi **phân tích tương quan**. Điều này tốn nhiều kinh phí, trí tuệ và sức lực.

Khoa học là con đường gập ghềnh khúc khuỷu, không bằng phẳng, và trải qua không ít những sai lầm, chúng ta chỉ có thể tiệm cận chân lý, chưa biết bao giờ mới đi đến được chân lý cuối cùng. Mấy chục năm trước, ở nhà trường phổ thông, tôi chỉ biết đến học thuyết của Luxencô, và chỉ được nghe nói là nội dung của học thuyết của Mendel và Morgan là phản động. Trải mấy chục năm không dùng đến kiến thức Sinh học, giờ đây tôi cũng đã quên những gì thuộc về Luxencô. Tôi không muốn con em mình phải lặp lại cảnh của tôi ngày xưa. Chúng ta cần trang bị cho con em chúng ta một tư duy khoa học, không tùy tiện để một khi giao lưu, hòa nhập với thế giới chúng sẽ không nói những điều

không cưỡng. Giờ đây tôi đọc “Mendel và Morgan” là đọc một cách nghiêm túc, hoàn toàn không phải đọc để giải trí. Sở dĩ tôi hay trích dẫn SH11 của các tác giả Hoàng Đức Nhuận và Đặng Hữu Lan là vì đó cũng là sách giáo khoa (SGK) của Nxb Giáo dục (thuộc hệ “chương trình cũ”, sắp bỏ, lại có nội dung gần tương đương SH9), nhưng được viết bằng một ngôn ngữ trong sáng, giản dị, súc tích và dễ hiểu. Đó cũng chỉ là các kiến thức phổ thông hiện nay, tôi hoàn toàn có thể bỏ dấu ngoặc kép, thay đi vài từ và không ghi chú là lấy từ SH11 mà không sợ vi phạm bản quyền. Trích dẫn từ sách đó là tôi muốn tôn vinh và có ý ngưỡng mộ các tác giả SH11, chắc cũng là các thầy giáo của Đại học Sư phạm cả. Đáng tiếc cuốn SH9 này được trình bày nặng nề, câu văn khó hiểu, không sánh được với SH11.

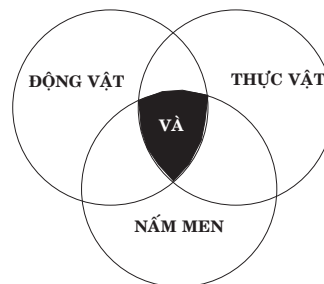
Về khoa học, không ai có thể nói chắc được. Tôi cũng không dám khẳng định mình đúng 100%. Nhưng đã viết ra thì phải tin ở mình. Chứng minh một điều gì đúng là rất khó, nhưng chứng minh một điều gì là sai thì dễ hơn nhiều, vì chỉ cần nêu ra một thí dụ phủ định điều đó là được. Giờ đây, thấy PGS Vinh không “bê” được 3 thí dụ mà **Bài viết** nêu ra, tôi càng tin vào mình. Cũng không nên vội vã cho rằng: “...*Các khía cạnh tế nhị về từ ngữ và cách diễn đạt các kiến thức chuyên môn nhiều khi phải có chuyên môn sâu mới quán triệt được. Tác giả bài báo là một chuyên gia về công nghệ có thể có những ý kiến không xác đáng về Di truyền học*”. Tốt hơn hết, PGS Vinh hãy nêu cụ thể cái “không xác đáng” đó là gì. Trong khoa học, chúng ta đều bình đẳng, không có gì phải “tế nhị”; vả lại đây chỉ là SGK trung học cơ sở, nghĩa là những kiến thức mà nước ta đang phấn đấu để “phổ cập giáo dục”, có gì là cao xa đâu. Chỉ ra một cái gì sai dễ hơn sửa cái sai đó rất nhiều. Chính vì vậy trong **Bài viết** tôi đã lưu ý: “Chắc còn có các cách dịch khác tốt hơn, nếu biết được nguyên bản đoạn văn bằng tiếng nước ngoài; chắc chắn còn có cách diễn đạt khác hay hơn, nếu có kiến thức chuyên môn vững chắc”. Tôi là độc giả, chủ yếu chỉ là nêu ra cái sai, còn để giám định điều đó và sửa chữa chúng, nhà xuất bản nên dùng các phản biện, cả Sinh học lẫn Văn học. Vì đây là kiến thức trang bị cho học sinh **trung học cơ sở**, cho nên nó phải là kiến thức **phổ thông**, phải viết sao cho tất cả các thầy dạy Đại học Sư phạm đều hiểu được và hiểu đúng. Bởi thế Nxb Giáo dục hoàn toàn có thể đưa cho các thầy dạy Văn học phân tích xem các câu tôi nêu ra có ổn không. Thậm chí có thể đưa cho các thầy dạy ngoại ngữ thử dịch sang Anh ngữ xem sao, bởi vì về nguyên tắc các thầy đều vượt qua trình độ trung học phổ thông cả. Nếu các thầy đó chỉ ra được những khiếm khuyết hoặc nếu không hiểu được, không dịch được thì lỗi là của người viết SGK. Đằng nào sau này các em học sinh khi giao tiếp, hòa nhập hay ra nước ngoài học tiếp cũng phải chuyển tải được kiến thức phổ thông của học sinh Việt Nam sang Anh ngữ.

Về **văn**, PGS Vinh chỉ viết: “*Đoạn viết trong trang 92 như sách giáo [khoa] đã đủ chính xác*”. Nhưng khốn nỗi, điều quan trọng là đó không phải Việt văn. Xin nhà xuất bản cho các thầy dạy văn phân tích đoạn văn này xem sao. Nếu tôi là một nhà sinh học thực thụ, tôi sẽ viết lại 2 đoạn văn ở trang 92 bằng “Việt ngữ thuần khiết” mà vẫn “đủ chính xác”. Vì là người ngoại đạo, nên “tôi viết theo hướng **sửa chữa**, cũng tức là một cách làm không triệt để”. Dù sao

việc “sửa chữa ... không triệt để” của tôi cũng không đến nỗi nào. PGS Vinh chỉ phê tôi được 2 ý nhỏ mà tôi xin nói đến ngay sau đây.

Đi vào một chi tiết, tôi thấy dường như PGS Vinh không hiểu cách dùng các từ VÀ (and - et - und...), HOẶC (or - ou - oder...) cả trong tiếng Việt lẫn tiếng nước ngoài nên cho rằng SH9 viết đúng và **vẫn viết** trong **Lá thư**: “*Cách diễn đạt này làm cho người đọc hiểu rằng ADN tái tổ hợp khi vào được tế bào động vật, thực vật VÀ (tôi nhấn mạnh - LTL) nấm men **nhất thiết** sẽ được gắn vào NST của tế bào nhận*”. Người có cảm quan văn học nhạy bén và khoa học chính xác sẽ dùng từ HOẶC ở chỗ này, thay vì dùng từ VÀ. Xin xem lại nguyên văn câu này ở sách nước ngoài xem họ dùng từ nào, tác giả SH9 dịch đã đúng các từ đó chưa?

Trong **Bài viết** chúng tôi đã nêu thí dụ giải thích về từ VÀ, từ HOẶC; xem ra như vậy chưa đủ rõ. Nay tôi xin phân tích kỹ hơn. Cụm từ “**ĐỘNG VẬT, THỰC VẬT VÀ NẤM MEN**” tương đương cụm từ “**ĐỘNG VẬT VÀ THỰC VẬT VÀ NẤM MEN**”. Đây là GIAO (miền chung) của cả 3 “vòng tròn” (miền tô đen trên hình vẽ ở bên). Trong trường hợp trên GIAO này bằng KHÔNG; vì ba thực thể (động vật, thực vật, nấm men) này là khác biệt nhau, tương ứng với việc ba hình tròn này tách rời nhau. (Từ HOẶC sẽ bao gồm cả ba hình tròn). Nếu các học sinh Việt Nam đi thi Sinh học quốc tế mà bê nguyên văn câu này thì sẽ bị Ban giám khảo trừ điểm, họ bất chấp SGK Việt Nam viết thế nào, thầy giáo Việt Nam dạy ra sao! Ấy là kể trường hợp các em dịch đúng từ “và” thành “and”. Nếu em nào lại kém Anh ngữ nữa, dịch từ “và” thành “or”, sẽ là trường hợp: “hai sai = một đúng” thì... miền bàn.



Nếu vì để tránh sự hiểu lầm là “...**nấm men **nhất thiết** sẽ...**” mà phải dùng một câu không đúng ngữ pháp tiếng Việt như vậy thì thật đáng tiếc. Quả là các tác giả không “tiêu hóa” được câu này nên đành dịch theo kiểu dịch từng từ. Còn như để tránh hiểu lầm là “nhất thiết”, thì ta thêm vào hai từ “có thể” như sau: “..., thì ADN tái tổ hợp **có thể** được gắn...”. Tiếp theo, PGS Vinh đưa ra một cụm từ “vào trong” thay cho từ “đến” của tôi, phải nói là “đắt” hơn. Tôi xin tiếp thu.

Viết về việc chọn người soạn SGK, tôi muốn hướng tới các nhà quản lý chứ không hướng tới các tác giả. Tất nhiên “thuốc đắng giả tật, sự thật mất lòng”, biết làm sao được! Tôi là một nhà khoa học, không có ý định làm lãnh đạo, nên cũng chưa và chắc cũng sẽ không có ý định tìm hiểu “lý thuyết dùng người tài”, bởi vậy thú thực cũng chưa đọc một tác phẩm kinh điển nào về đề tài này. Nếu tôi có dùng kinh nghiệm bản thân để đem ra bàn thì chắc cũng không vì thế mà xúc phạm các bậc hiền triết. Đành rằng “mọi sự so sánh đều khập khiễng”, nhưng cái tinh thần của thí dụ mà tôi đã dẫn trong **Bài viết** vẫn là điều có thể tham khảo được. Tôi vẫn cho rằng cách chọn người viết SGK vừa qua là chưa ổn.

Riêng ý kiến của PGS Vinh về vấn đề danh pháp tôi hoàn toàn đồng ý.

Tóm lại, tuy trong **Bài viết** và bài trao đổi này, tôi chỉ đề cập đến 3 câu văn của sách SH9, có thể về kiến thức khoa học nó không quan trọng lắm, nhất

là 2 đoạn văn ở trang 92, ở nhà trường các thầy cô thường cho lướt qua, nhưng điều quan trọng là *phương pháp tư duy* của câu văn ở trang 88 và *văn phạm* ở 2 câu văn trang 92 là không chuẩn mực trong giáo dục mà người soạn SGK nên tránh. Chúng ta cũng nên xem lại cơ chế tổ chức và chọn người viết SGK, không nên chỉ căn cứ vào học hàm học vị và việc “sống lâu lên lão làng”... Rất nên có cơ chế cạnh tranh, đấu thầu.

L T L

TÓM TẮT

Theo tác giả, hai đoạn trích trong cuốn *Sinh học 9* như đã phân tích ở bài viết trước và thư trả lời của ông Nguyễn Quang Vinh không chỉ thiếu chính xác về mặt khoa học và văn học mà còn sai về phương pháp luận. Việc ông Vinh viện dẫn kế hoạch hóa gia đình là lạc đề và cố tình lảng tránh; bởi kế hoạch hóa gia đình không nằm trong câu trích dẫn ở trang 88 và nó là một chủ trương, một phong trào mang tính vận động, không bắt buộc như ở luật pháp. Ông Vinh đã không nêu ra một lập luận nào để chứng minh cho tính đúng đắn của mối quan hệ giữa tỷ lệ sinh (hoặc sống từ 18-35 tuổi) với hôn chế một vợ một chồng và lảng tránh việc bàn luận về 3 ví dụ mà tác giả đã nêu trong bài viết trước. Quan niệm tỷ lệ giảm phân là theo luật số lớn cũng là một sai lầm về phương pháp luận.

Tác giả khẳng định rằng, đoạn viết ở trang 92 là một đoạn văn dịch mà người dịch chưa “tiêu hóa” được để chuyển thành câu văn thuần Việt. Theo tác giả, đoạn sửa theo cách dùng cặp quan hệ từ “nếu... thì...” chỉ cần thêm 2 từ “có thể”; đoạn sửa theo cách “triệt để hơn” có thể theo gợi ý của ông Vinh mà thay từ “vào trong” cho từ “đến” là ổn.

ABSTRACT

FURTHER EXCHANGES ON THE 9TH GRADE BIOLOGY TEXTBOOK

In the author's opinion, the two quotations in the 9th grade biology textbook which has been analysed in his previous writing and Nguyễn Quang Vinh's reply letter are not only inexact with regard to science as well as literature, but also incorrect as far as methodology is concerned. Vinh's gesture to mention the family planning project is devious and an effort to avoid an answer; Because the family planning project is not mentioned in the quotation on page 88, and by nature it is meant to be just a guideline, a movement based on advice and motivation. It does not request obligatory submission as the law does. Nguyễn Quang Vinh failed to put forward any argument for the correctness of the relation between the birth rate (or the rate of people to live up to age 18-35) and the policy of monogamy. He also avoids to discuss the 3 examples the author brings up in his previous writing. The belief in *heterotypic division* according the law of large numbers is also methodologically wrong.

The author asserts that page 92 of the textbook is just a translation of a foreign text which Nguyễn Quang Vinh has not been able to “digest” so as to give the translation its real Vietnamese style.